TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST
Ngày 07-5-2020
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ -TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thúy Hòa

2. Ông Nguyễn Văn Lợi

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Đỗ Trọng Tú- Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê***: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm Khê-tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 25/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019, về việc: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXX-ST ngày 05 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

1- ***Nguyên đơn***: Chị **Đỗ Thị O** - sinh năm 2000; nơi cư trú: Khu 06, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2- ***Bị đơn***: Anh **Hà Tiến D** - sinh năm 1998; nơi cư trú: Khu 06, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt nhưng có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/10/2019 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Đỗ Thị O trình bày: Chị và anh Hà Tiến D tự nguyện kết hôn với nhau ngày 24/9/2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ở chung nhà với mẹ đẻ anh D tại khu 06, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ và làm ruộng. Qúa trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được khoảng hơn 03 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh anh D và mẹ đẻ anh D đối xử không tốt với chị. Từ khoảng tháng 02/2018, vợ chồng thường xuyên đánh, cãi nhau. Hai bên gia đình đã nhiều lần

khuyên bảo nhưng không đạt kết quả. Từ tháng 02/2019 đến nay, chị về nhà bố mẹ đẻ tại khu 06, xã V ở và vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm tới ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được, nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với anh D.

Tại bản tự khai ngày 07/02/2020, bị đơn là anh Hà Tiến D trình bày: Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống, thời gian vợ chồng sống ly thân đúng như chị Đỗ Thị O rình bày. Theo anh D, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị O ngoại tình và đã tự ý bỏ nhà ra đi từ khoảng tháng 02/2019 đến nay. Anh D cũng đồng ý ly hôn với chị O, vì thực tế tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung, tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản, công sức: Hai bên trình bày không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân chị Đỗ Thị O và anh Hà Tiến D bảo đảm các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên, đó là hôn nhân hợp pháp. Kết quả thu thập chứng cứ và lời trình bày của các đương sự cho thấy nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị O và anh D là do không hợp nhau về quan điểm sống, lối sống, dẫn tới vợ chồng thường xuyên nói cãi nhau. Mặc dù hai bên gia đình nhiều lần khuyên bảo nhưng không đạt kết quả. Từ khoảng tháng 02/2019 đến nay, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm tới nhau. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị O và anh D thống nhất ly hôn là có căn cứ, cần chấp nhận.

[2]. Về con chung; tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản; công sức: Hai bên trình bày không có nên không đề cập giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị O và anh Hà Tiến D.

[2]. *Về án phí*: Chị Đỗ Thị O phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003448 ngày 31/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê. Chị O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao cho bị đơn hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Cẩm khê;
- Các đương sự;
- UBND xã V;
- THADS Cẩm khê;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Văn Thắng